

BẢN TIN TUẦN

01-05/08/2011



TỔNG QUAN

Báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm của hầu hết các doanh nghiệp lớn đã được công bố trong tháng 7 và những tác động của nó tới thị trường đã được phản ánh hết vào mặt bằng giá cổ phiếu và nếu có sự hỗ trợ tâm lý thị trường thì tác dụng cũng đã nhạt dần. Về mặt vĩ mô, nỗi lo lạm phát chưa chấm dứt. Theo chu kì hàng năm tháng 8 thường là tháng có mức tăng CPI cao và tiềm ẩn nhiều yếu tố tác động bất ngờ. CPI tháng 8 được dự báo ở mức 0.9 – 1.1%.

Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trên các mã cổ phiếu chủ chốt. Trong tuần qua NĐTNN mua ròng mạnh cổ phiếu FPT (hơn 2,2 triệu đơn vị). Ngoài ra một giao dịch đáng chú ý khác là giao dịch thỏa thuận hơn 74 triệu cổ phiếu STB của khối ngoại. Nhiều ý kiến cho rằng giao dịch này chủ yếu do quỹ Dragon Capital bán cổ phiếu STB cho chính Sacombank với mức giá 20 (mặc dù khi đó mức giá trần của STB trên sàn niêm yết là 16).

Trong tuần, thống đốc NHNN cho biết đang chuẩn bị đưa ra các biện pháp về mặt kinh tế để hạ lãi suất xuống 17 – 19%. Mặt bằng lãi suất giảm nhiệt là điều kiện rất quan trọng làm cơ sở cho thị trường phục hồi. Thị trường đã có phản ứng tích cực về mặt tâm lý ngay sau thông tin này khi khối lượng đặt bán giảm và phân bổ mức giá khá cao, tuy nhiên thanh khoản thị trường cải thiện không nhiều.

Thị trường có 2 phiên phục hồi nhẹ khi lực mua bắt đáy gia tăng tại vùng hỗ trợ mạnh (đáy quá khứ) trong bối cảnh mặt bằng giá cổ phiếu đã khá rẻ để đầu tư dài hạn. NĐT ngắn hạn cũng có những kì vọng nhất định vào sự phục hồi dạng mô hình 2 đáy (chữ W) của thị trường. Tuy nhiên kết thúc phiên cuối tuần, thanh khoản thị trường chỉ tăng nhẹ so với những phiên trước đó, thị trường vẫn nằm trong xu thế giảm. Thị trường có thể tiếp tục tăng nhẹ trong một vài phiên đầu tuần tới và kiểm chứng (test) lại các ngưỡng kháng cự. NĐT nên kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn. Một đợt phục hồi đáng kể có thể xảy ra nếu thanh khoản mỗi sàn duy trì ở mức 25 triệu đơn vị khi thị trường tăng giá. Ngược lại sự điều chỉnh mạnh sau khi test lại kháng cự sẽ là tín hiệu xác nhận sóng phục hồi dạng bulltrap.

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Binh Pham

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

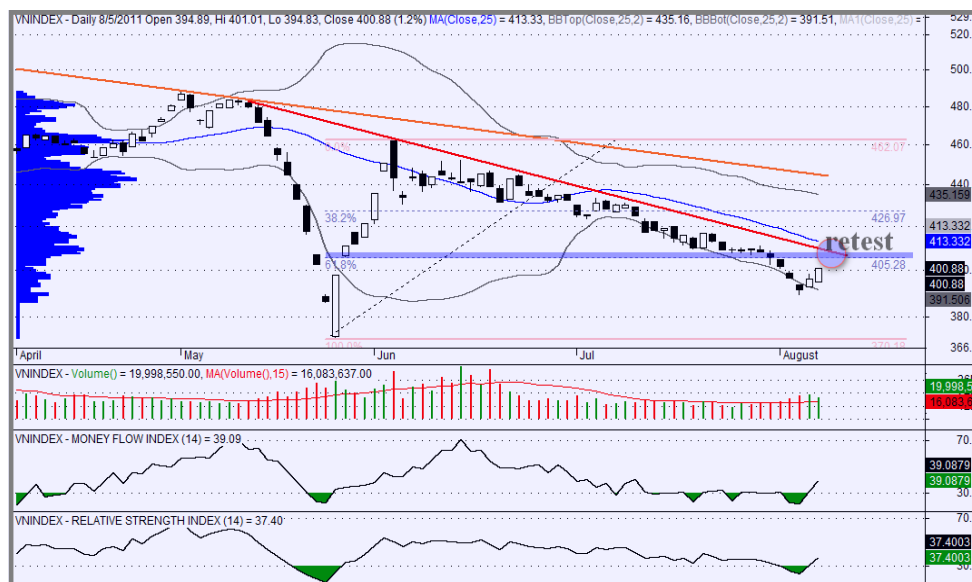
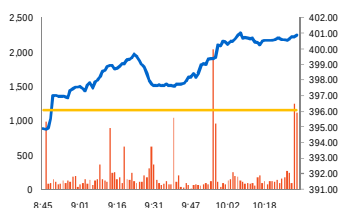
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	400.88	-4.82	-1.19%
KLGD (triệu ck)	210.34	101.80	93.79%
GTGD (tỷ đồng)	3,754.02	1,875.85	99.88%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	400.88	-4.83	-1.22%
KLGD (triệu ck)	27.14	-75.84	-73.64%
GTGD (tỷ đồng)	440.34	-1,382.88	-75.85%
Tổng cung (triệu ck)	42.93	4.90	12.88%
Tổng cầu (triệu ck)	40.17	-5.74	-12.51%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.58	-73.94	-96.62%
KL bán (triệu ck)	2.18	-76.91	-97.24%
Giá trị mua (tỷ đồng)	66.65	-1,186.90	-94.68%
Giá trị bán (tỷ đồng)	72.43	-1,347.41	-94.90%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

HSX giao dịch với thanh khoản yếu hơn so với sàn Hà Nội. Tuần qua, NĐT NN bán ròng khá mạnh trên HSX. Ngoại trừ FPT được mua ròng hơn 2,2 triệu đơn vị trong tuần thì khối ngoại bán ròng tới 2,5 triệu đơn vị mà lượng bán mạnh tập trung ở các mã cổ phiếu chủ chốt. Quỹ ETFs (VNM) tiếp tục bán ròng trong tuần này và đã dừng việc mua mạnh trên cổ phiếu VIC. Quá đó có thể thấy được xu hướng thoái vốn của NĐTNN vẫn đang tiếp tục diễn ra trên thị trường, và diễn ra mạnh mẽ mỗi khi thanh khoản được cải thiện.

Thanh khoản thấp cho thấy khả năng phục hồi bền vững chưa có cơ sở thuyết phục. Trong ngắn hạn, VN-Index có thể tiếp tục tăng, test lại ngưỡng kháng cự 405 điểm. Áp lực bán có thể sẽ gia tăng mạnh tại ngưỡng kháng cự này.

Khuyến nghị chung

NĐT không nên mua đuổi giá cao vào những phiên tăng điểm.

Nếu VN-Index “đuổi” lực mua khi cận ngưỡng 405 điểm, NĐT nên giảm triệt để tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu

Trong trường hợp tốt, nếu VN-Index phá vỡ 405 điểm – trend giảm, tạo break out tăng lên với thanh khoản từ 25 – 30 triệu đơn vị thì NĐT có thể giữ nguyên danh mục.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

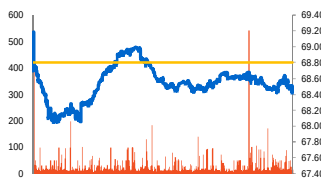
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	68.54	-1.01	-1.45%
KLGD (triệu ck)	136.52	46.37	51.44%
GTGD (tỷ đồng)	1,020.98	37.71	3.84%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	68.54	-0.29	-0.42%
KLGD (triệu ck)	38.67	8.96	30.16%
GTGD (tỷ đồng)	343.73	63.50	22.66%
Tổng cung (triệu ck)	47.92	18.24	61.46%
Tổng cầu (triệu ck)	40.53	-4.36	-9.70%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.33	0.92	219.95%
KL bán (triệu ck)	0.46	0.19	67.50%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.26	14.11	274.05%
Giá trị bán (tỷ đồng)	7.66	4.59	149.82%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

Lực cầu bắt đáy gia tăng tại vùng hỗ trợ mạnh 66 – 67 điểm (tương đương đáy cũ) đã giúp HNX-Index phục hồi. Tuy nhiên dòng tiền vào thị trường vẫn rất hạn chế và chỉ phân bổ trên một vài cổ phiếu chủ chốt như VND, KLS, SHN, BVS... Lực bán cũng tương đối mạnh, phân bổ ở mức giá cao.

Kết thúc tuần, HNX-Index vẫn nằm trong xu thế giảm. HNX-Index có thể tiếp tục tăng nhẹ/ đi ngang một vài phiên đầu tuần tới. Áp lực bán sẽ tăng mạnh hơn khi HNX-Index test ngưỡng kháng cự 72 điểm (đang trùng với đường xu thế giảm).

Khuyến nghị chung

Thị trường phục hồi với thanh khoản cải thiện không mạnh sẽ mang lại rủi ro sau T+4 cho những NĐT thực hiện mua vào. NĐT nên thận trọng, chờ đợi các tín hiệu rõ ràng từ thị trường.

Nếu HNX-Index giảm trở lại khi lực bán áp đảo tại vùng kháng cự 71 – 72 điểm, NĐT nên giảm triệt để tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục.

Ngược lại, nếu HNX-Index breakout phá vỡ xu thế giảm (>72 điểm) với thanh khoản khớp lệnh tăng trên 25 triệu cp/phiên thì có khả năng thị trường còn có thể phục hồi đáng kể.

MỘT SỐ MÃ CỔ PHIẾU ĐÁNG CHÚ Ý

FPT



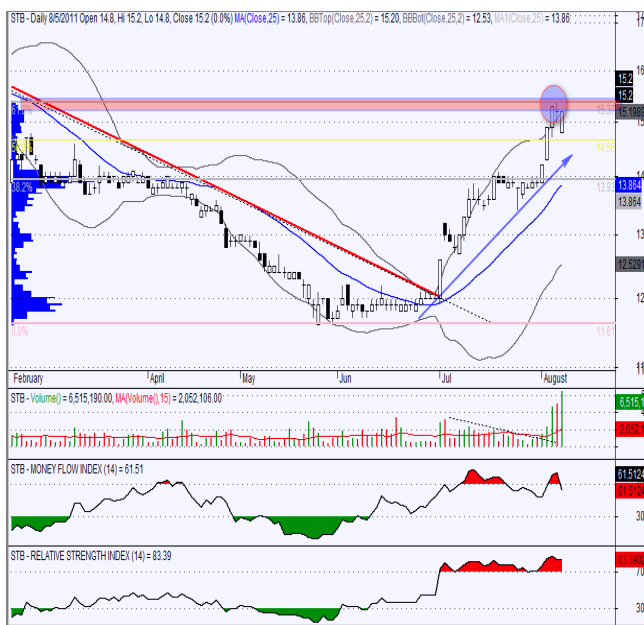
FPT: Khả năng điều chỉnh giảm cao.

FPT có KQKD khả quan với 1.204 tỷ đồng LNTT, vẫn tăng trưởng 11% so với năm ngoái và là một kết quả khá ấn tượng trong bối cảnh nền kinh tế đang gặp nhiều khó khăn.

DO đã tăng giá mạnh trong thời gian qua (so với thị trường), FPT đang có dấu hiệu phân phối đỉnh khi chạm tới kháng cự vùng 58 – 59 điểm (fibonacci 50%). Với những dao động của FPT, giá đang tạo thành mô hình dạng 2 đỉnh và hội tụ với các yếu tố dòng tiền MFI, RSI.... Xác suất xảy ra điều chỉnh giảm tương đối cao trên mã FPT.

Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng lượng lớn và ngày càng mạnh trên FPT. Hiện tại, room của NĐTNN chỉ còn 1,4 triệu đơn vị. Trong những phiên sắp tới khi NĐTNN hết room, FPT sẽ mất đi một lực cầu đỡ giá khá lớn.

STB



STB: chạm kháng cự mạnh

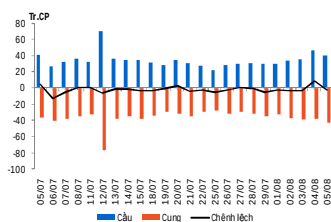
Với những tin đồn xoay quanh giao dịch hơn 74 triệu đơn vị thỏa thuận, nhiều ý kiến cho rằng đó là giao dịch của Dragon Capital khi quỹ này bán STB cho Sacombank với giá 20, mặc dù mức giá trần phiên đó chỉ 16.000 đ/cp. KLGD khờp lệnh của STB cũng tăng mạnh đẩy giá cổ phiếu lên cao trong tuần, bất chấp thị trường sụt giảm mạnh những phiên đầu tuần.

Hiện tại STB đang gặp kháng cự dài hạn cuối cùng và rất mạnh tại giá 15.3. Trạng thái Quá Mua cũng đã kéo dài khá lâu và có dấu hiệu STB đang có những phân phối (bán) nhất định.

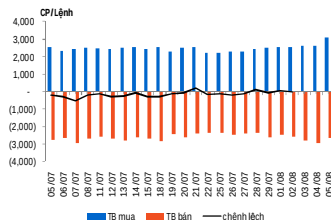
Nếu điều chỉnh, STB có thể về lại mức giá >13.000 đ/cp

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

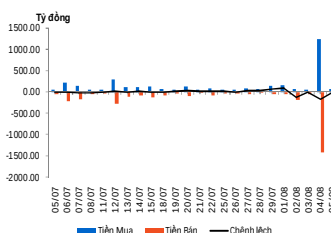
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



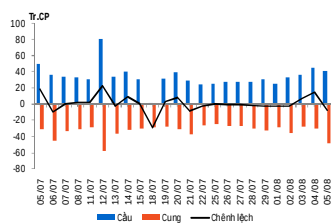
VN-Index đã có 1 tuần giảm điểm với 3 điểm giảm điểm sâu, trong khi chỉ có 2 phiên tăng điểm nhẹ. Trong phiên cuối tuần, sau khi mất 1.12 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index đã bật tăng 0.92 điểm lên 396.97 điểm nhờ lực đỡ từ ba cổ phiếu chủ chốt là BVH, MSN và VIC trong những phút đầu khớp lệnh liên tục. Trong thời gian còn lại, đà tăng tiếp tục được duy trì, đến cuối đợt khớp lệnh 2, với 79 mã tăng giá, trong đó các trụ cột BVH, MSN, VIC tăng mạnh kéo VN-Index vượt ngưỡng 400 điểm. Khép lại đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index tăng 4.72 điểm, tương đương 1.19% chốt tại 400.77 điểm. Tổng kết phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.83 điểm, tương ứng 1.22% lên 400.88 điểm. Tính cả tuần VN-Index giảm 1.12 điểm so với đầu tuần, và 4.82 điểm so với cuối tuần trước

Thanh khoản toàn phiên đạt 26.82 triệu đơn vị, trị giá 435 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch khớp lệnh chiếm hơn 20 triệu đơn vị, giảm 11.75% và giá trị giao dịch cũng giảm 9.14% còn 329.13 tỷ đồng.

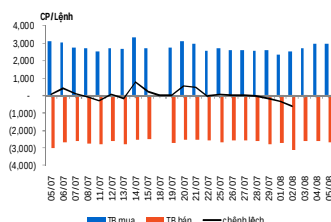
FPT và VIC là tâm điểm giao dịch khối ngoại trong tuần qua. FPT được mua ròng 130 tỷ còn VIC bị bán ròng 331 tỷ. Nếu loại bỏ FPT và VIC thì tổng cộng có 169 cổ phiếu được mua ròng, đạt 127 tỷ đồng và 98 cổ phiếu bị bán ròng, đạt 157 tỷ đồng

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

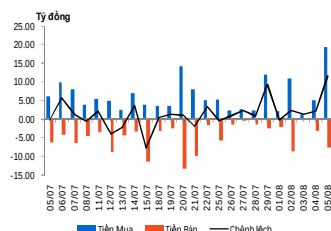
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sàn Hà Nội tiếp tục có 1 tuần đi ngang với 3 phiên giảm điểm và 2 phiên tăng điểm. Trong phiên cuối tuần, sau những phút đầu giảm điểm, HNX-Index tăng nhẹ 0.07 điểm lên 68.9 điểm trong những phút đầu đợt khớp lệnh liên tục. KLS, VND, PVX, BVS có giao dịch tích cực với giá tăng khá mạnh và khối lượng giao dịch cao. Tuy nhiên đến nửa cuối đợt 2, Tại sàn Hà Nội, HNX-Index đảo chiều giảm 0.34 điểm và đi ngang trong suốt thời gian còn lại mặc dù các mã blue-chips KLS, VND, SHN và BVS vẫn tăng giá. Cuối phiên, HNX-Index giảm 0.29 điểm, tương đương 0.42%, chốt tuần tại 68.54 điểm. Tính cả tuần, HNX-Index giảm 0.1 điểm so với đầu tuần và 1.1 điểm so với cuối tuần trước

Khối lượng giao dịch có tăng nhẹ vào cuối phiên nhưng cũng chỉ đạt hơn 16 triệu cổ phiếu, trị giá 168.72 tỷ đồng.

Trên sàn Hà Nội, khối ngoại đã có phiên mua ròng khi lượng mua vào đạt 1,7 triệu đơn vị trong khi bán ra là 1,4 triệu đơn vị. Giá trị mua ròng trong phiên đạt gần 5,4 tỷ đồng. Tính trong cả tuần khối ngoại trên sàn Hà Nội bán ròng hơn 1 triệu đơn vị với giá trị bán ròng đạt gần 6,4 tỷ đồng.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVC - Tổng Công ty Cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí: thông báo kết quả kinh doanh quý II và 6 tháng đầu năm 2011 hợp nhất.

Lợi nhuận ròng quý II/2011 chỉ còn 25,96 tỷ đồng, giảm mạnh so với mức 136,6 tỷ đồng trên báo cáo của riêng công ty mẹ.

Việc sụt giảm lợi nhuận trên báo cáo hợp nhất so với công ty mẹ thể hiện ở nhiều hạng mục trong đó giảm nhiều nhất là doanh thu từ hoạt động tài chính. Trên báo cáo của công ty mẹ, doanh thu tài chính đạt hơn 145 tỷ đồng, báo cáo hợp nhất chỉ còn 49,76 tỷ đồng. Thực tế, khoản thu tài chính trên báo cáo của công ty mẹ có đến 87,7 tỷ đồng là khoản cổ tức, lợi nhuận được chia.

Lợi nhuận ròng quý II, do đó, chỉ đạt 25,96 tỷ đồng, tăng 84,38% so với cùng kỳ năm 2010.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2011, PVC đạt 58,94 tỷ đồng lợi nhuận ròng, tăng 131% so với cùng kỳ.

PVD - Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí ký hợp đồng cung cấp giàn khoan cho PVEP POC.

Vào ngày 04/8/2011, PV Drilling chính thức ký hợp đồng cung cấp giàn khoan Key Hawaii cho chiến dịch khoan của Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí trong nước (PVEP-POC) – đơn vị thành viên của Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP).

PVI - Công ty cổ phần PVI: Thông qua chào bán gần 53,24 triệu CP riêng lẻ.

- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán: 53.236.788 cổ phần
- Giá chào bán dự kiến: Không thấp hơn 120% giá trị sổ sách trên một cổ phiếu của PVI tại thời điểm 31/12/2011 (22.427 VNĐ/CP), tương đương 26.912 đồng.
- Thời hạn phân phối: Trong năm 2011
- Đối tượng chào bán: Phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư lớn nước ngoài trong lĩnh vực bảo hiểm.
- Danh sách các nhà đầu tư tiềm năng tham gia chào mua cổ phiếu PVI:
 - Các tập đoàn bảo hiểm toàn cầu: Talanx AG/ Hannover Re, SCOR, Royal and Sun Alliance Ins, Zurich Financial Service Group, Insurance Australia Group, Mapfre
 - Các tập đoàn bảo hiểm châu Á: Ping An, Shinhan, Nippon Life.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 cổ phiếu tăng giá và 14 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6,33%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PXM (giảm 11,59%), PVF (giảm 10,34%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,51 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 38,08 triệu đơn vị. PVX và PDC được giao dịch nhiều nhất với gần 10 triệu đơn vị cổ phiếu.

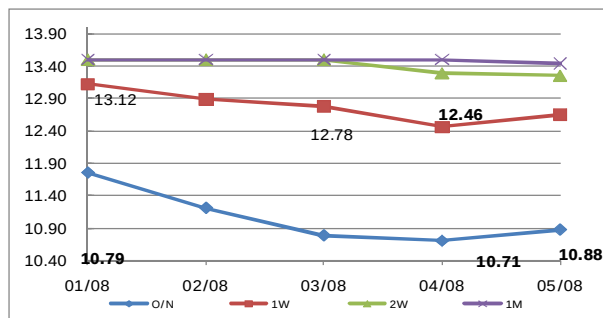
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 27/2011:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.1	11,900	↑ 2.50	0.36	12.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.2	9,232,856	→ 0.00	0.53	32.31	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6.8	342,400	↓ -2.86	0.59	4.20	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17.6	2,181,900	↓ -1.12	1.03	1.72	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.4	78,100	↑ 6.33	0.69	17.86	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8.9	857,400	→ 0.00	0.83	38.70	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6.5	777,300	↓ -1.52	0.65	4.89	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16.1	2,005,900	↓ -1.83	0.96	2.41	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10.1	482,500	↑ 2.02	1.77	4.61	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12.2	3,716,500	→ 0.00	0.78	8.78	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15.6	280,500	↑ 1.96	0.67	7.88	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8.6	191,800	↑ 2.38	0.83	11.03	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16.6	377,800	↓ -1.78	1.40	4.44	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10.8	9,961,100	↓ -2.70	0.48	4.06	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.1	2,172,810	↓ -5.18	1.86	5.02	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12.1	402,930	↓ -2.42	1.08	6.61	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35.0	243,010	↑ 0.57	2.36	10.52	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.9	535,010	↓ -2.47	0.70	5.46	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40.1	606,160	↑ 2.04	3.09	15.37	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	13.0	1,523,180	↓ -10.34	1.15	15.54	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.3	1,225,030	↓ -4.44	0.55	33.93	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.5	217,180	↓ -2.60	0.64	1.71	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.1	194,170	↓ -11.59	0.55	6.92	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9.6	365,300	↓ -3.03	0.87	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.5	103,990	↓ -1.79	0.55	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6.2	55,700	↑ 5.08	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3.2	75,600	↑ 14.29	0.30	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4.2	4,800	↑ 10.53	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.3	73,200	↑ 7.50	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2.6	-	↓ -3.70	0.26	N/A	UPCOM

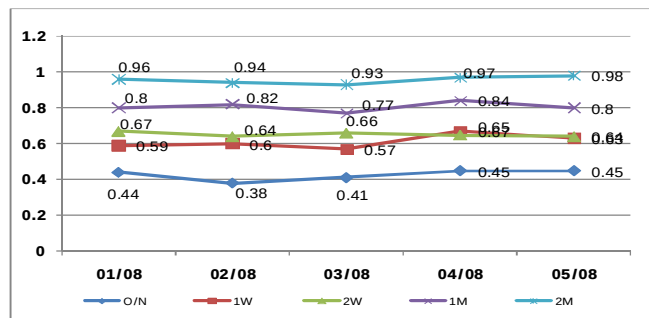
Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

1. Lãi suất liên ngân hàng

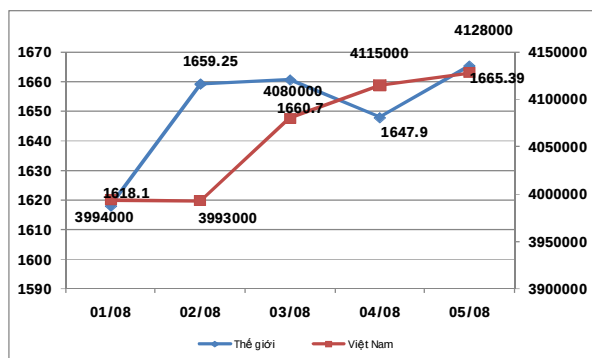
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

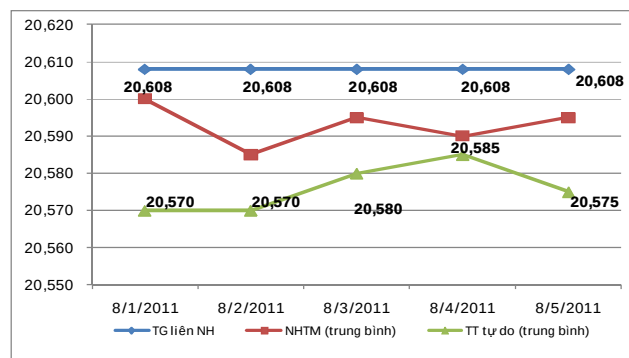
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

2. Thị trường vàng và ngoại hối

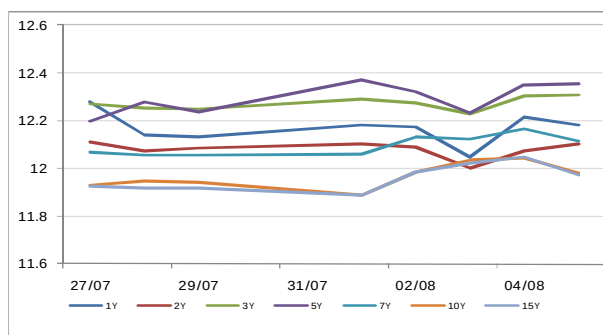
GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

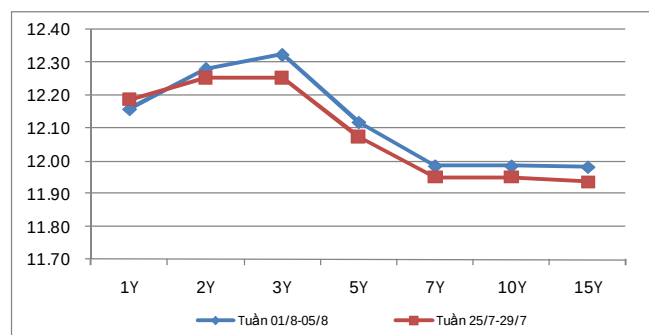
TỶ GIÁ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
STB	13,900	15,200	9.35	1,617,247
VIC	115,000	104,000	-9.57	354,002
FPT	57,500	55,000	-4.35	174,845
KTB	19,900	24,800	24.62	171,130
SSI	17,400	17,300	-0.57	83,296

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
KTB	19,900	24,800	4,900	24.62
HOT	14,000	16,900	2,900	20.71
TLG	19,000	22,800	3,800	20.00
LHG	24,100	28,900	4,800	19.92
VNH	3,900	4,600	700	17.95

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SRF	24,000	20,800	-3,200	-13.33
PXM	6,900	6,100	-800	-11.59
MAFF	3,600	3,200	-400	-11.11
CNT	9,100	8,100	-1,000	-10.99
C47	9,100	8,100	-1,000	-10.99

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
STB	1,215,243	STB	1,200,413
FPT	142,710	VIC	347,859
KDC	21,837	DPM	52,040
PVD	19,959	CII	25,134
DPM	17,956	HAG	24,980

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
KLS	10,400	10,300	-0.96	176,047
PVX	11,100	10,800	-2.70	104,438
VND	9,800	9,400	-4.08	97,203
SHB	7,800	7,100	-8.97	81,776
BVS	14,600	15,400	5.48	65,332

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
SVN	13,900	17,000	3,100	22.30
SDJ	6,100	7,400	1,300	21.31
PTM	7,800	9,400	1,600	20.51
NHA	8,500	10,000	1,500	17.65
S74	8,200	9,300	1,100	13.41

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
TSB	17,400	12,800	-4,600	-26.44
SNG	14,400	11,200	-3,200	-22.22
VCS	23,500	18,400	-5,100	-21.70
CMC	12,400	9,800	-2,600	-20.97
QTC	19,600	16,000	-3,600	-18.37

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
NTP	10,461	NTP	10,275
BVS	7,070	PGS	2,507
PVG	4,345	PVX	2,069
PGS	3,247	ICG	946
PVS	2,842	SDT	910

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,200	15,200	0.00	113,464
KTB	23,700	24,800	4.64	31,124
VIC	100,000	104,000	4.00	21,923
NTB	6,700	6,700	0.00	20,369
SSI	17,400	17,300	-0.57	18,860

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KSB	34,200	35,900	1,700	4.97
EVE	30,800	32,300	1,500	4.87
IFS	6,200	6,500	300	4.84
SFC	23,000	24,100	1,100	4.78
MSN	95,500	100,000	4,500	4.71

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FPC	1,700	1,600	-100	-5.88
VKP	1,900	1,800	-100	-5.26
TNT	12,200	11,600	-600	-4.92
ATA	21,000	20,000	-1,000	-4.76
PXL	4,200	4,000	-200	-4.76

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	15,192	VIC	19,838
BVH	9,134	DPM	11,257
VIC	7,180	CII	11,215
MSN	4,376	BVH	8,158
PVD	3,217	PVD	3,218

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,200	10,300	0.98	45,644
PDC	4,000	4,200	5.00	38,106
BVS	14,600	15,400	5.48	29,094
VND	9,300	9,400	1.08	28,129
PVX	10,600	10,800	1.89	20,922

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CMS	11,500	12,300	800	6.96
SVN	15,900	17,000	1,100	6.92
VIX	5,800	6,200	400	6.90
DHT	29,000	31,000	2,000	6.90
SJ1	16,300	17,400	1,100	6.75

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VFR	11,500	10,700	-800	-6.96
CVN	37,600	35,000	-2,600	-6.91
DZM	37,600	35,000	-2,600	-6.91
PIV	5,800	5,400	-400	-6.90
HCC	29,400	27,400	-2,000	-6.80

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVS	6,835	NTP	3,000
NTP	3,186	PGS	2,288
PGS	2,994	PVX	1,123
PVX	1,809	PVG	372
SHN	788	ICG	250

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ